

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghị quyết số: 1023/2011/UBTVQH12

**NGHỊ QUYẾT
VỀ VIỆC THI HÀNH PHÁP LỆNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU
CỦA PHÁP LỆNH KIỂM SÁT VIỆN VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 30/2001/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2007/QH11;

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 34/2002/QH10;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân được Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XII thông qua ngày 19 tháng 02 năm 2011, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2011.

Điều 2.

1. Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với các cơ quan hữu quan thực hiện việc chuyển đổi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đương nhiệm sang ngạch Kiểm sát viên trung cấp và Kiểm sát viên sơ cấp của Viện kiểm sát nhân dân.

2. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát quân sự trung ương phối hợp với các cơ quan hữu quan thực hiện việc chuyển đổi Kiểm sát viên Viện kiểm sát quân sự quân khu và tương đương, Kiểm sát viên Viện kiểm sát quân sự khu vực đương nhiệm sang ngạch Kiểm sát viên trung cấp và Kiểm sát viên sơ cấp của Viện kiểm sát quân sự.

3. Nhiệm kỳ của Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp khi chuyển đổi được tiếp tục tính theo nhiệm kỳ của Kiểm sát viên khi được bổ nhiệm.

Điều 3.

1. Lương của Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp của Viện kiểm sát nhân dân thực hiện tương ứng với lương của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện được quy định tại Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát ban hành kèm theo Nghị quyết số 730/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Phụ cấp trách nhiệm đối với Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp của Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp của Viện kiểm sát quân sự thực hiện tương ứng với phụ cấp trách nhiệm đối với Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Kiểm sát viên Viện kiểm sát quân sự quân khu và tương đương, Kiểm sát viên Viện kiểm sát quân sự khu vực theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Mẫu trang phục, chế độ cấp phát và sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, Giấy chứng minh Kiểm sát viên đối với Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp của Viện kiểm sát nhân dân thực hiện tương ứng mẫu trang phục, chế độ cấp phát và sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, Giấy chứng minh Kiểm sát viên đối với Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện được quy định tại Nghị quyết số 219/2003/NQ-UBTVQH11 ngày 09 tháng 01 năm 2003 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trang phục đối với cán bộ, công chức ngành Kiểm sát và Giấy chứng minh Kiểm sát viên.

Điều 4.

Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan hữu quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện và hướng dẫn thi hành Nghị quyết này./.

Hà Nội ngày, 19 tháng 02 năm 2011

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Trọng